

SỐ: T10/2024



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

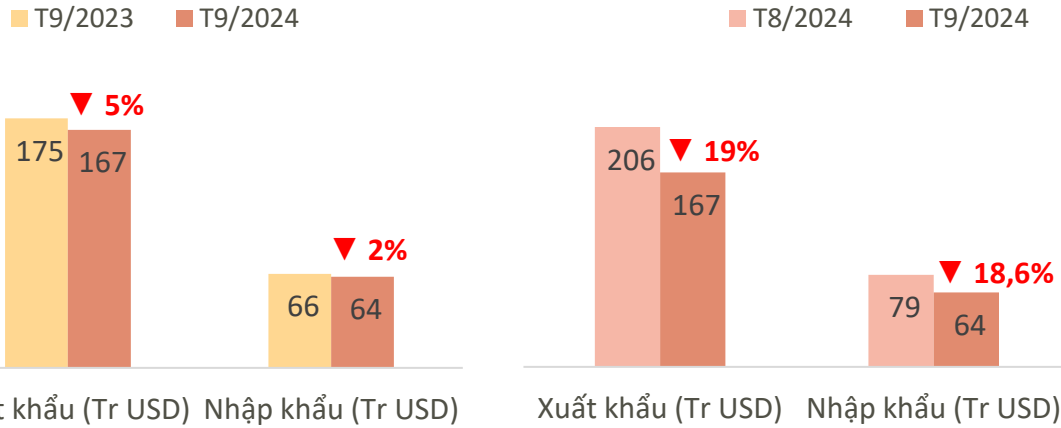
THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

Thực hiện bởi: **AGRO@NFO**



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 9/2024

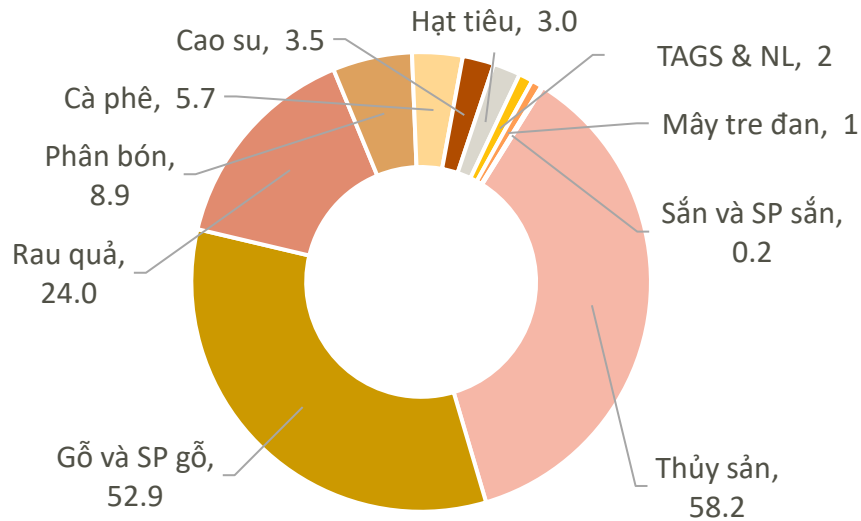
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN – Hàn Quốc T9/2024



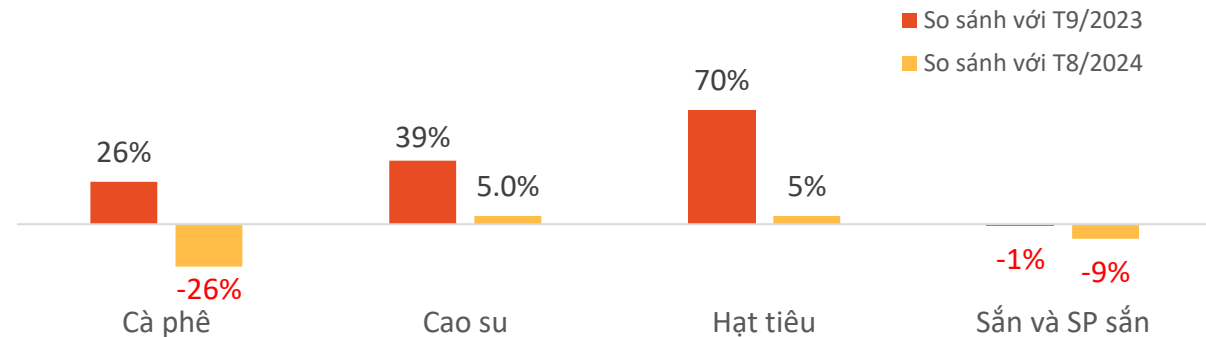
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T9/2024 so với T8/2024

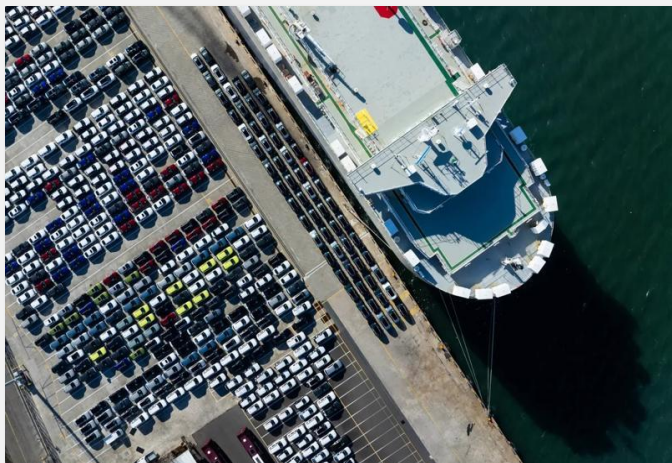


Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T9/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T9/2024 so với T9/2023 và T8/2024





Kinh tế Hàn Quốc không đạt mức tăng trưởng như kỳ vọng

Theo dữ liệu công bố của Ngân hàng Trung ương Hàn Quốc (BOK), kinh tế Hàn Quốc hiện đang gặp nhiều khó khăn khi GDP quý 3 chỉ tăng 0,1% so với quý trước, thấp hơn dự báo của các nhà phân tích là tăng 0,4%. So với cùng kỳ năm trước, GDP quý 3 của Hàn Quốc tăng 1,5%, cũng thấp hơn dự báo tăng 2% của các nhà phân tích.

Hàn Quốc là một trong những nước xuất khẩu lớn nhất thế giới đặc biệt là hàng công nghệ nhưng đà tăng trưởng xuất khẩu đang suy giảm. Đáng chú ý, xuất khẩu ô tô và hóa phẩm giảm đã khiến tổng kim ngạch xuất khẩu quý 3 giảm 0,4% so với quý trước, trong khi nhập khẩu tăng 1,5%. Bộ Thương mại Hàn Quốc cũng dự báo tăng trưởng xuất khẩu của nước này có thể giảm trong quý cuối năm so với quý 3.

Nguồn: vneconomy.vn

Hàn Quốc đặt mục tiêu vượt Nhật Bản trong lĩnh vực xuất khẩu

Hàn Quốc đang có cơ hội vượt qua Nhật Bản về xuất khẩu nhờ vào đà tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2024. Trong 9 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc đạt 508,8 tỷ USD, mức cao thứ hai trong lịch sử. Từ tháng 6-9/2024, xuất khẩu tăng 10,7% so với cùng kỳ năm trước, đạt 173,9 tỷ USD, với mức tăng 7,5% trong tháng 9, đánh dấu chuỗi tăng trưởng liên tiếp trong 12 tháng.

Mặc dù Nhật Bản đã đạt ngưỡng giá trị xuất khẩu đạt 700 tỷ USD/ năm trong ba năm qua nhưng với mức tăng trưởng hiện tại, Hàn Quốc đặt mục tiêu vượt qua con số này trong thời gian tới.

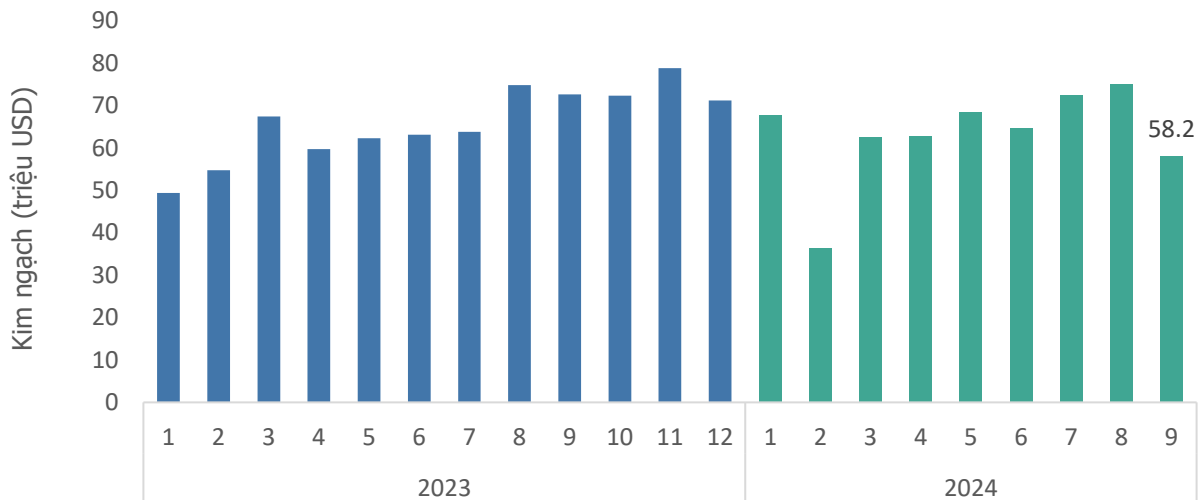
Nguồn: baocaovien.vn





THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

\$
58,2
triệu USD

KIM NGẠCH

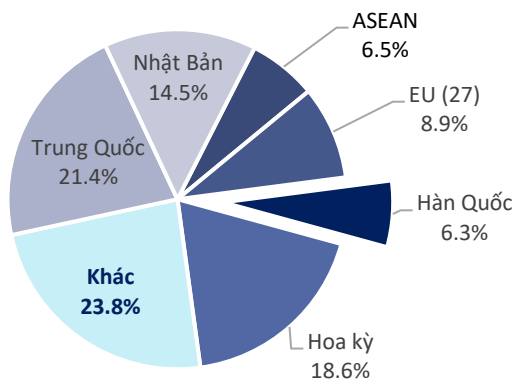
↘ Giảm **22%** so với T8/2024

↘ Giảm **20%** so với T9/2023

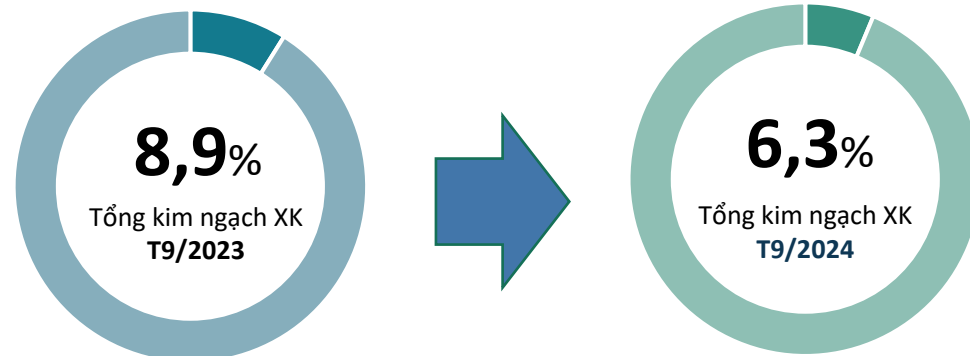
▼ Thấp hơn **7,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

» Lũy kế 9 tháng đạt **568,3** triệu USD, đạt **72%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



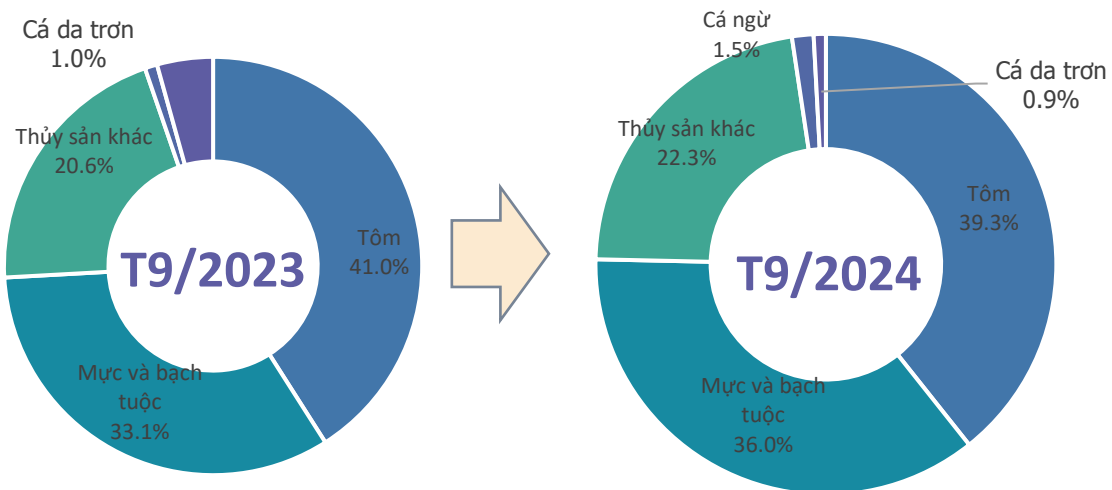
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Tôm

Kim ngạch: **22,9** Triệu USD
 Giảm **26%** so với T8/2024
 Giảm **23%** so với T9/2023



Mực và Bạch tuộc

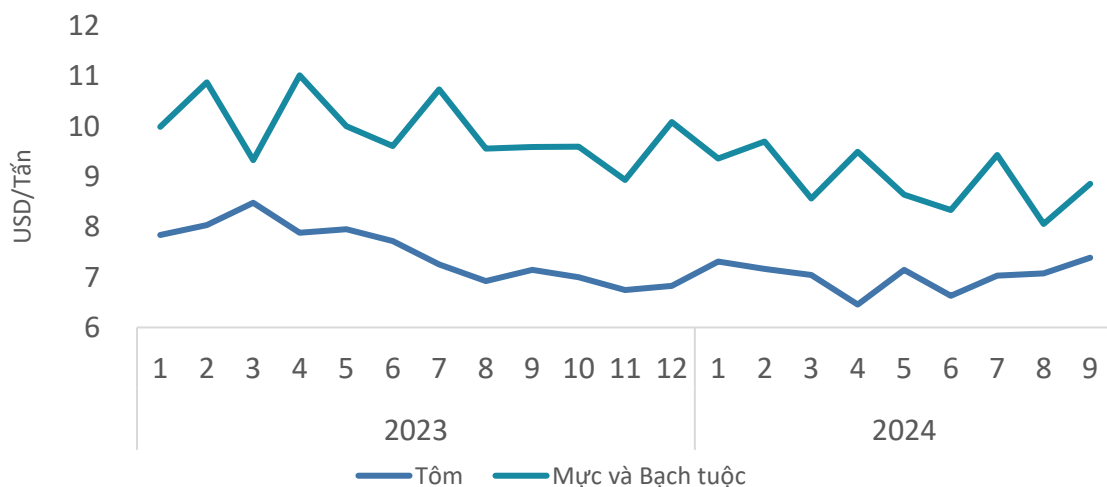
Kim ngạch: **19,8** Triệu USD
 Giảm **6%** so với T8/2024
 Giảm **18%** so với T9/2023



Cá ngừ

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
 Giảm **73%** so với T8/2024
 Giảm **72%** so với T9/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **7,4** USD/kg; **tăng 4%** so với tháng trước; và **tăng 3%** so với cùng kỳ năm 2023.

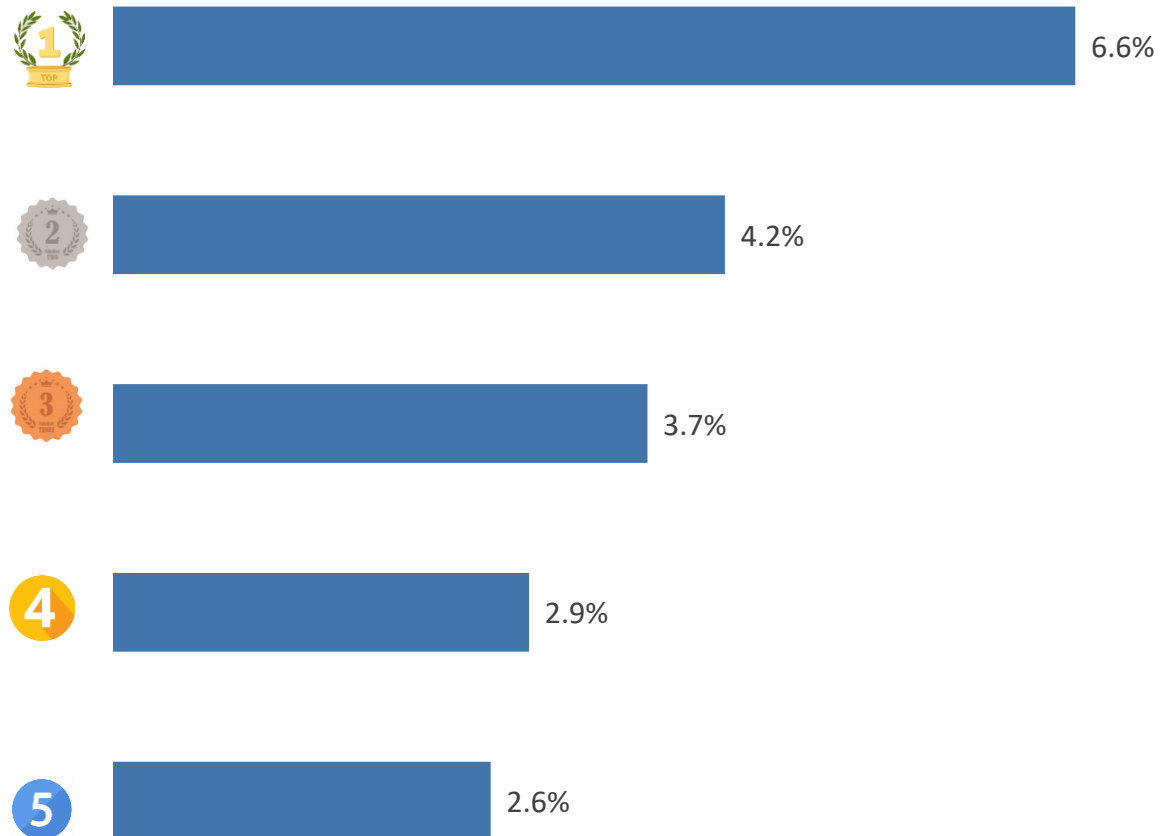
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **8,9** USD/kg; **tăng 9%** so với tháng trước; và **giảm 8%** so với cùng kỳ năm 2023.

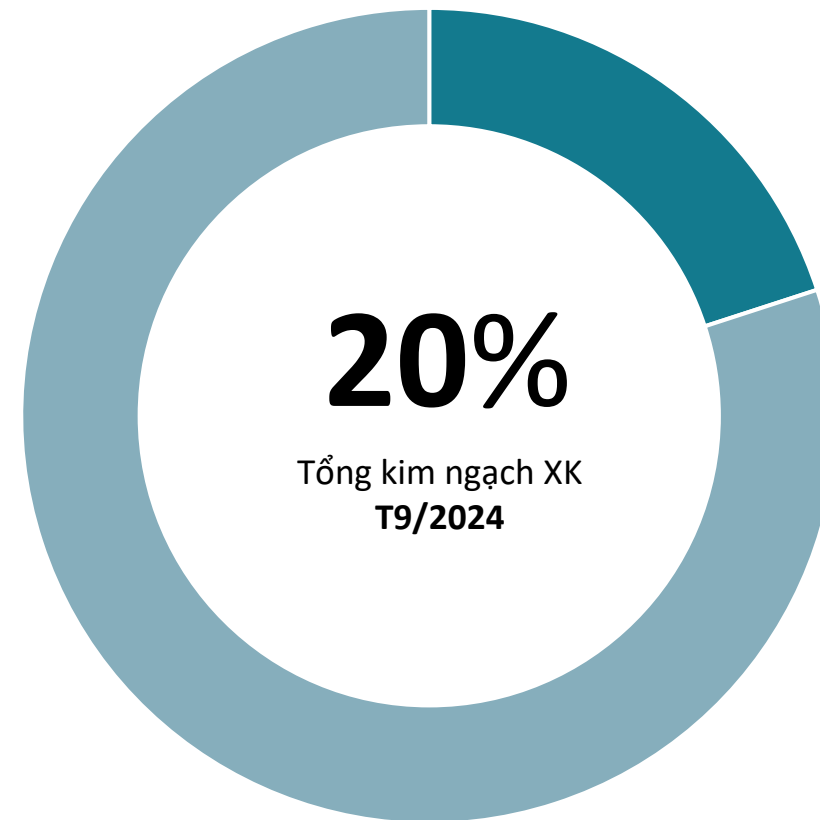


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





01

Hàn Quốc giảm mạnh nhập khẩu thủy sản

Tính đến cuối tháng 9/2024, Hàn Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 651.137 tấn thủy sản, giảm 9% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng giá trị nhập khẩu đạt 2,908 tỷ USD, giảm 15% so với cùng kỳ năm trước.

Top 10 loại thủy sản nhập khẩu tại Hàn Quốc theo khối lượng bao gồm: cá minh thái đông lạnh, mực ống, cá thu, cá monkfish, bạch tuộc nhỏ, vây mực, mực ống poulp, sứa muối, trứng cá minh thái và thân mực. So với cùng kỳ năm trước, nhập khẩu cá minh thái đông lạnh 9 tháng đầu năm 2024 giảm 1% xuống 105.136 tấn (16,2% tổng nhập khẩu); mực đông lạnh tăng 29% lên 29.588 tấn (4,5%); Cá thu đông lạnh giảm 24% xuống 25.825 tấn (4%); và cá monkfish đông lạnh tăng 11% lên 22.009 tấn (3,4%).



Tin liên quan



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

KIM NGẠCH

5,7 triệu USD

↘ Giảm **48%** so với T8/2024

↘ Giảm **16%** so với T9/2023

↗ Cao hơn **0,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 9 tháng đạt **104,9** tr.USD, đạt **89,5%** kim ngạch 2023.

KHỐI LƯỢNG

1,7 nghìn tấn

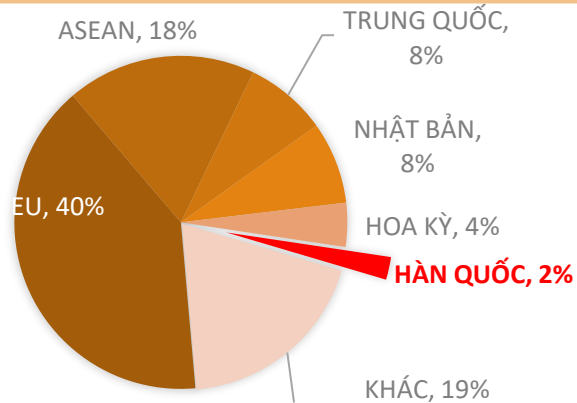
↘ Giảm **26%** so với T8/2024

↘ Giảm **34%** so với T9/2023

↘ Thấp hơn **1,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 9 tháng đạt **29,9** nghìn tấn, đạt **65,7%** lượng năm 2023.

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



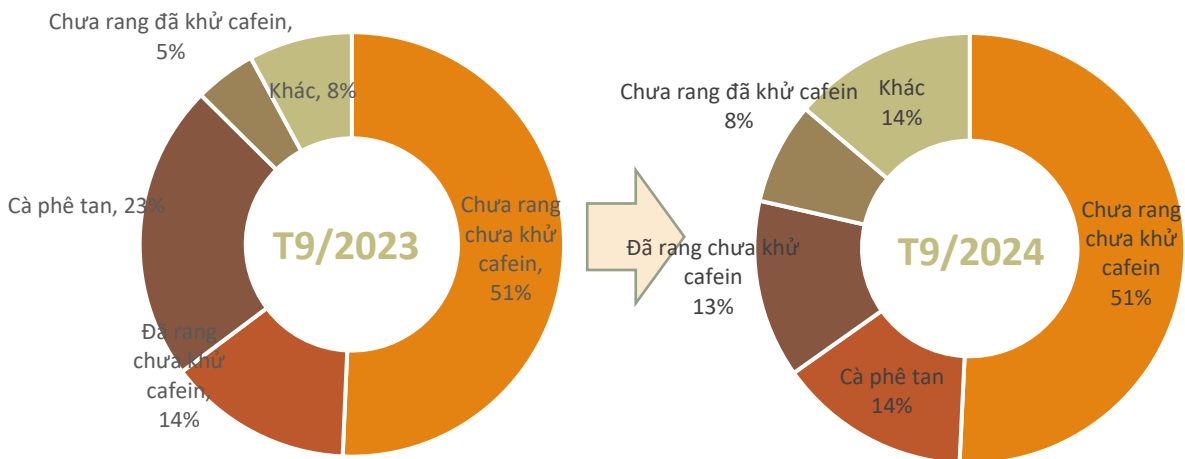
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **2,9** Triệu USD
Giảm **52%** so với T8/2024
Giảm **19%** so với T9/2023



Cà phê tan

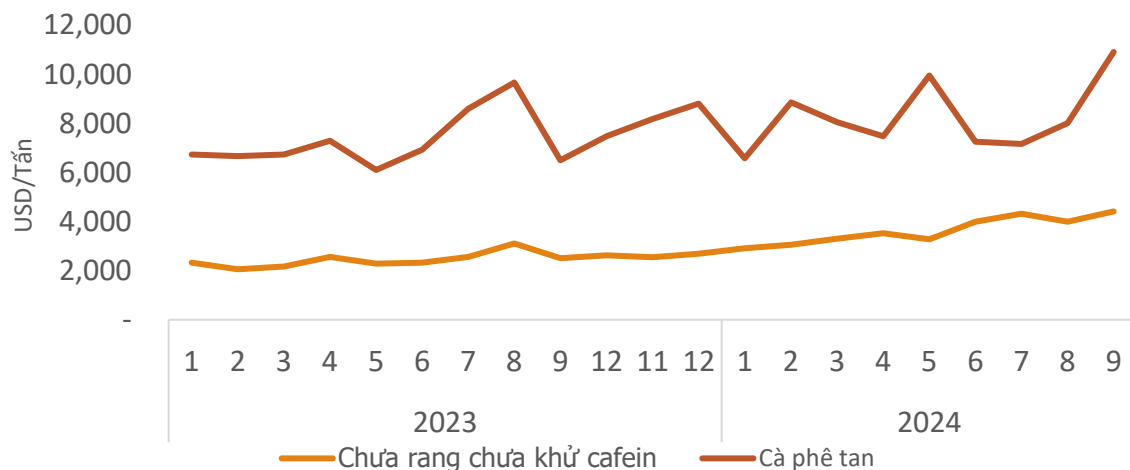
Kim ngạch: **0,8** Triệu USD
Giảm **25%** so với T5/2024
Giảm **50%** so với T9/2023



Đã rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **0,8** Triệu USD
Giảm **38%** so với T8/2024
Giảm **13%** so với T9/2023

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **10.905** USD/tấn, **tăng 36%** so với tháng trước, và **tăng 69%** so với cùng kỳ năm 2023.

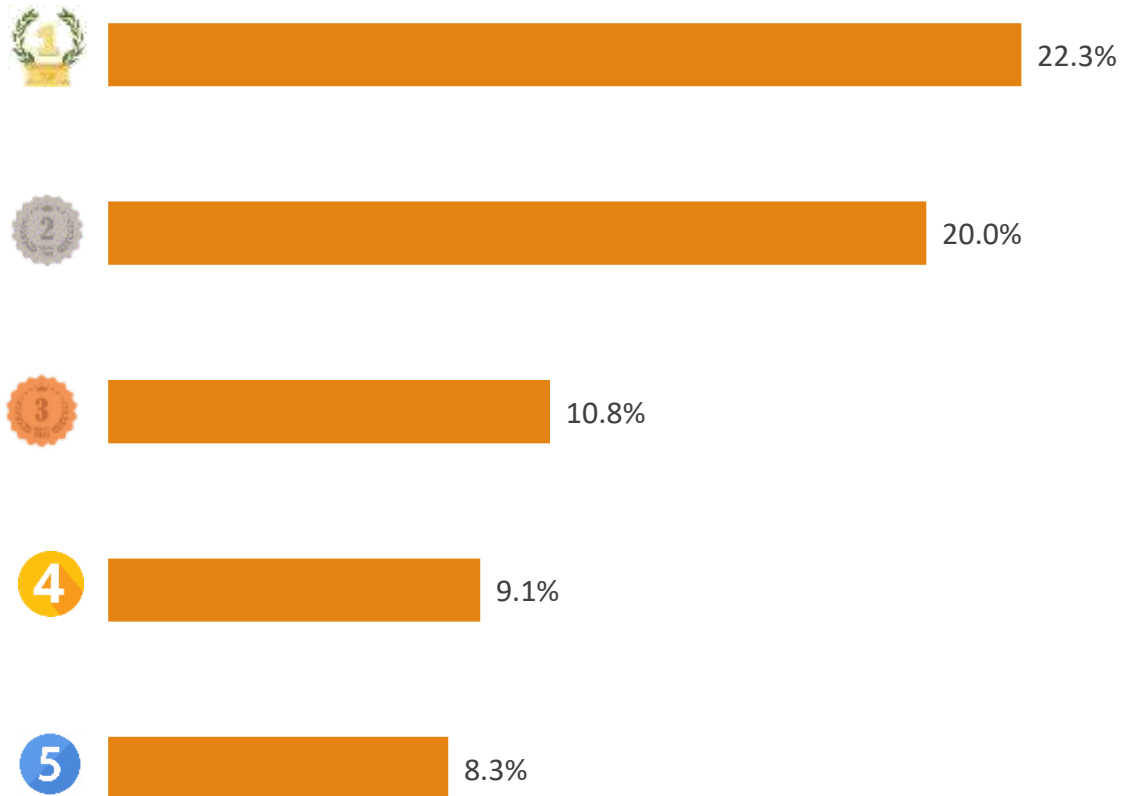
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **5.133** USD/tấn, **tăng 10%** so với tháng trước; và **tăng 80%** so với cùng kỳ năm 2023.

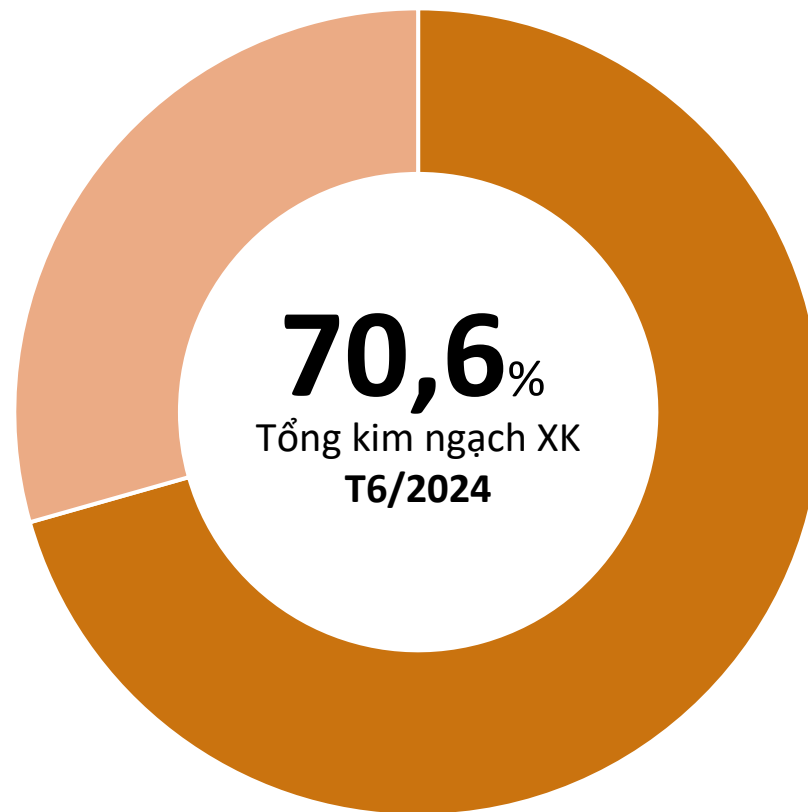


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



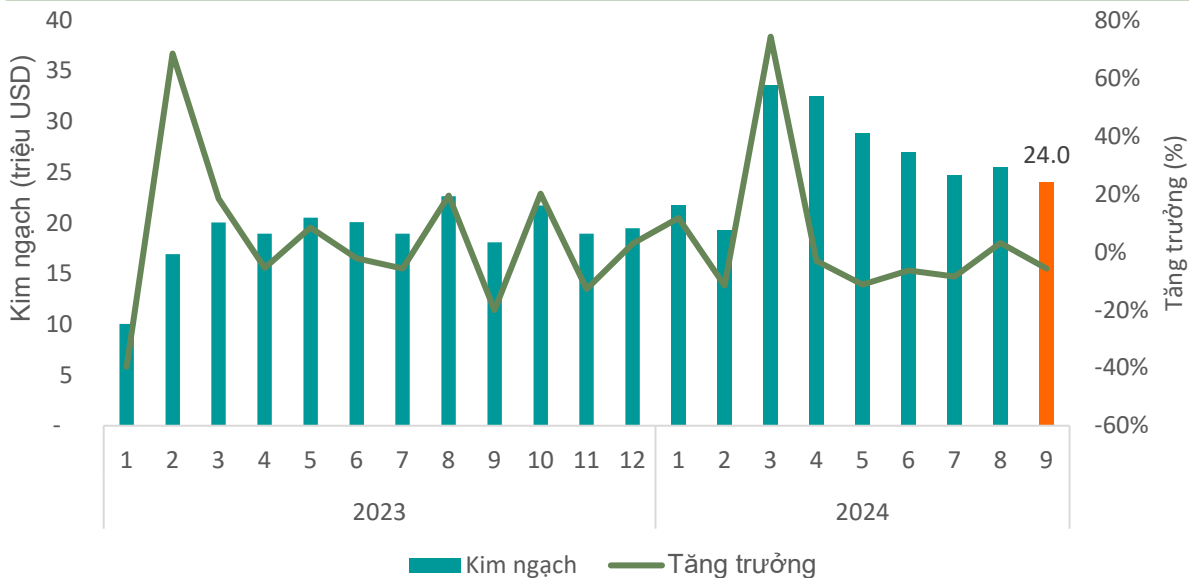
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

KIM NGẠCH



Giảm **6%** so với T8/2024

Tăng **33%** so với T9/2023

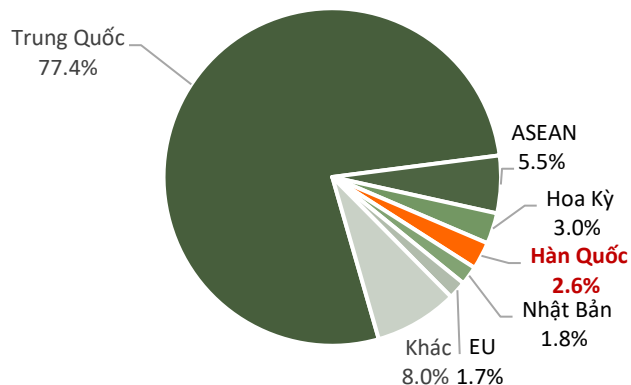
24,0

triệu USD

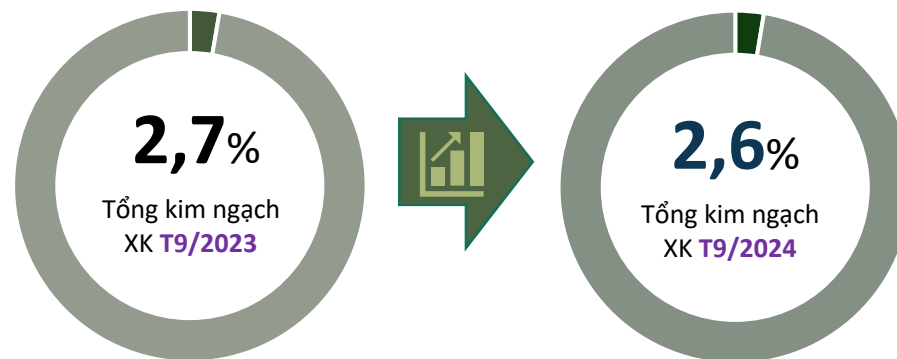
Cao hơn **5,2 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 9 tháng đạt **239,8 triệu USD**, đạt **106%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



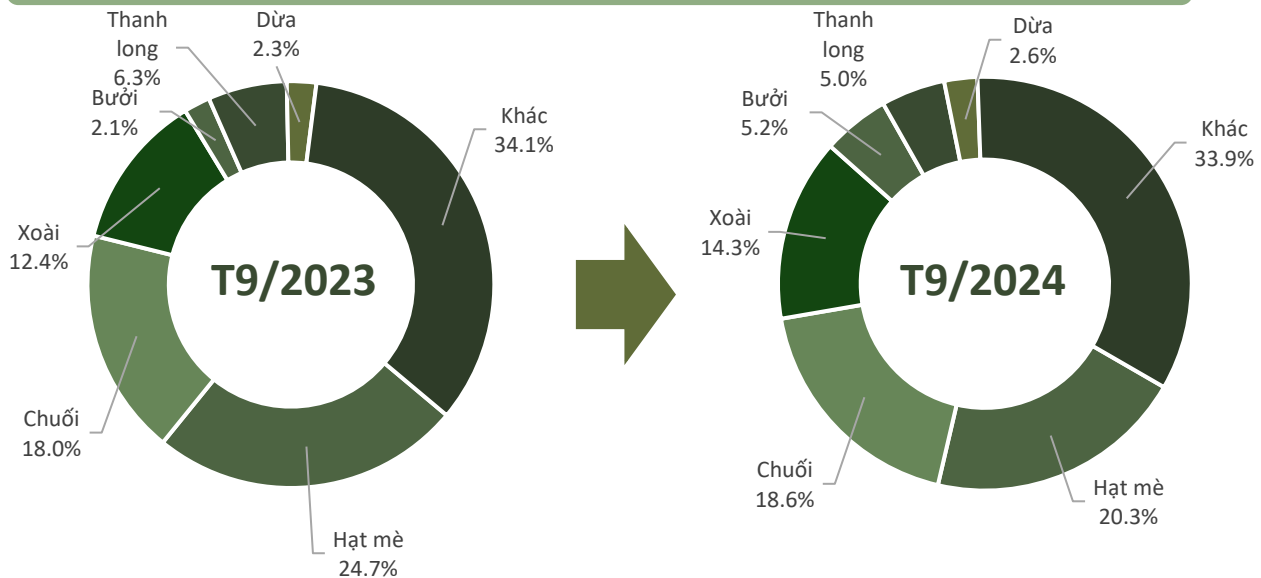
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Hạt mè

Kim ngạch: **4,9** triệu USD

Giảm **8%** so với T8/2024

Tăng **9%** so với T9/2023



Chuối

Kim ngạch: **4,5** triệu USD

Tăng **7%** so với T8/2024

Tăng **37%** so với T9/2023



Xoài

Kim ngạch: **3,4** triệu USD

Giảm **15%** so với T8/2024

Tăng **53%** so với T9/2023



Bưởi

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Tăng **286%** so với T8/2024

Tăng **233%** so với T9/2023



Thanh long

Kim ngạch: **1,2** triệu USD

Tăng **3%** so với T8/2024

Tăng **6%** so với T9/2023



Dừa

Kim ngạch: **0,62** triệu USD

Giảm **19%** so với T8/2024

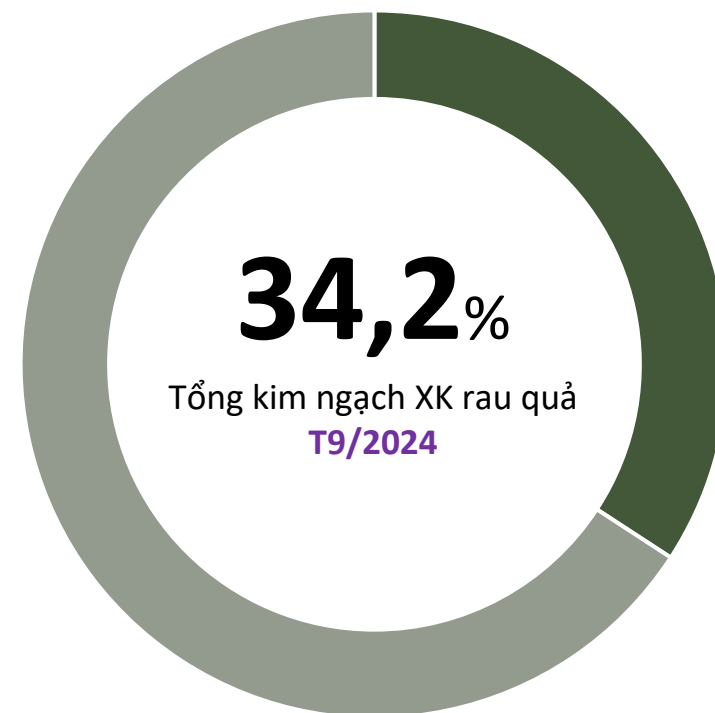
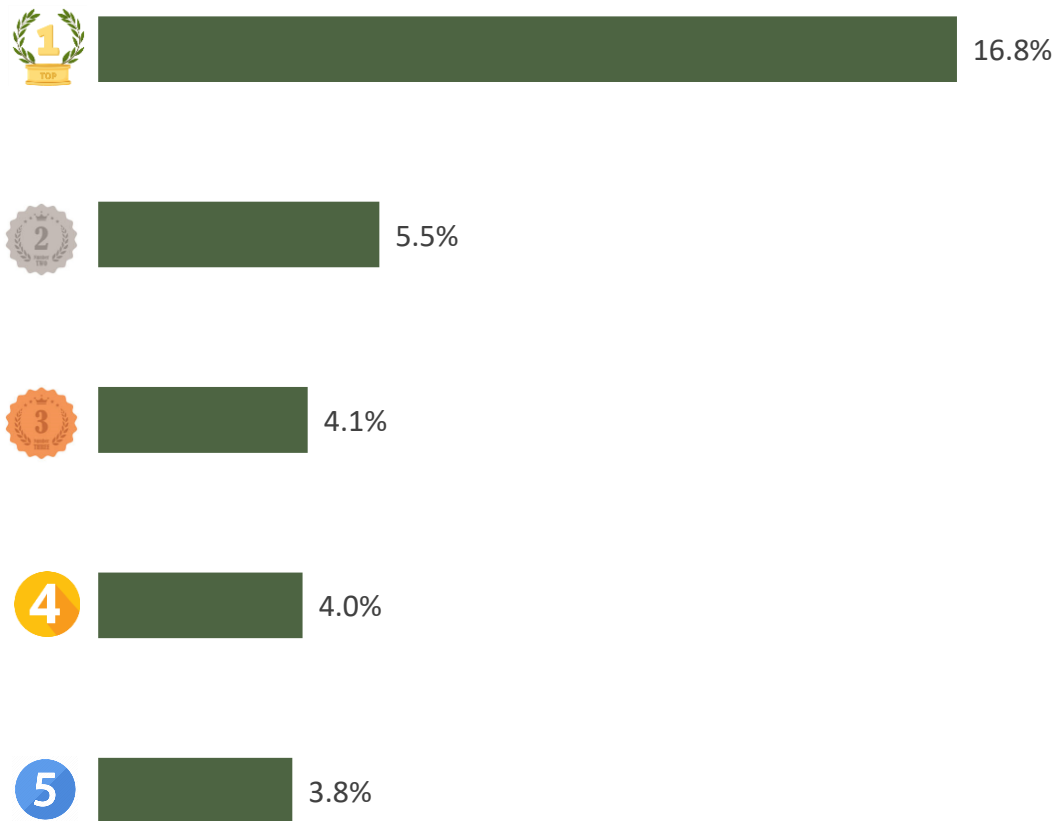
Tăng **6%** so với T9/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

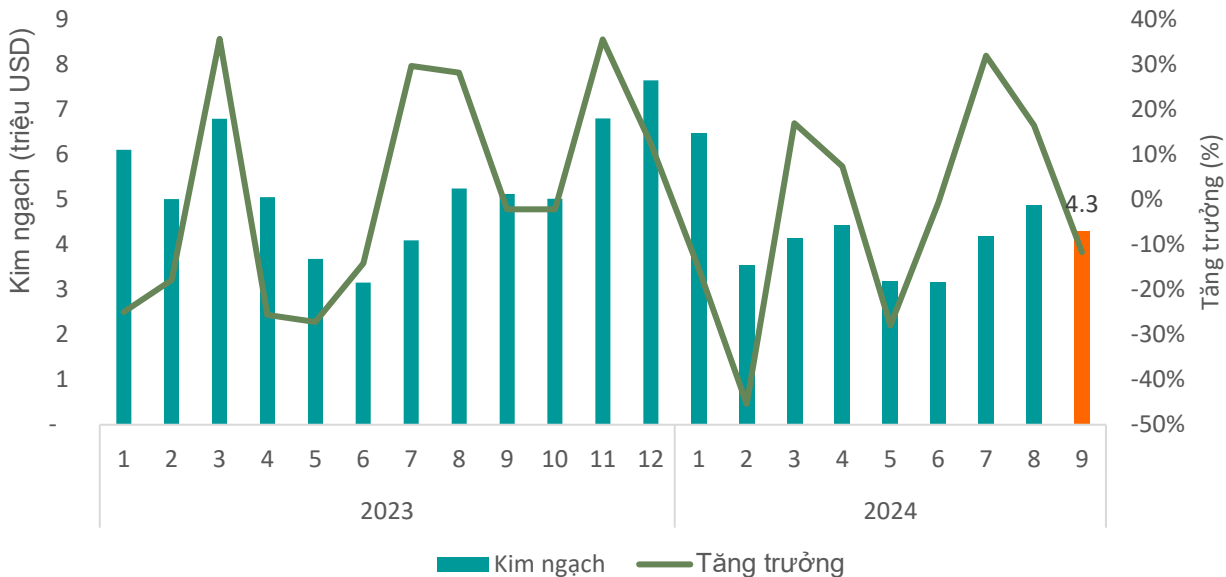
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024

KIM NGẠCH



4,3
triệu USD

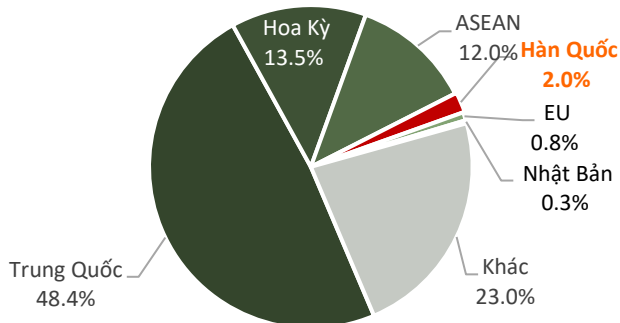
Giảm **12%** so với T8/2024

Giảm **16%** so với T9/2023

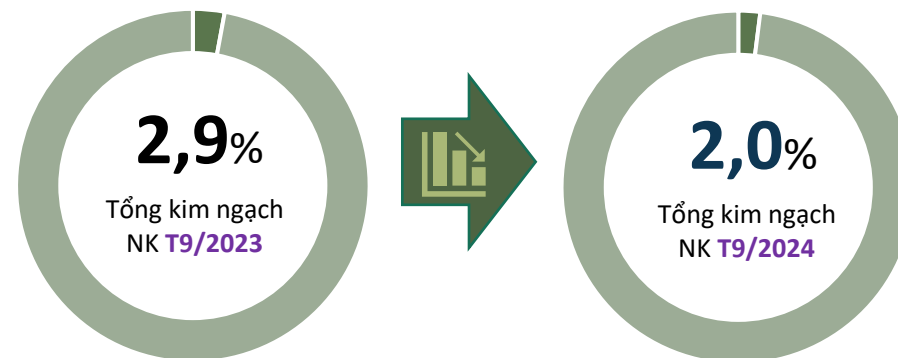
Thấp hơn **1,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 9 tháng đạt **38,4 triệu USD**, đạt **60%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024

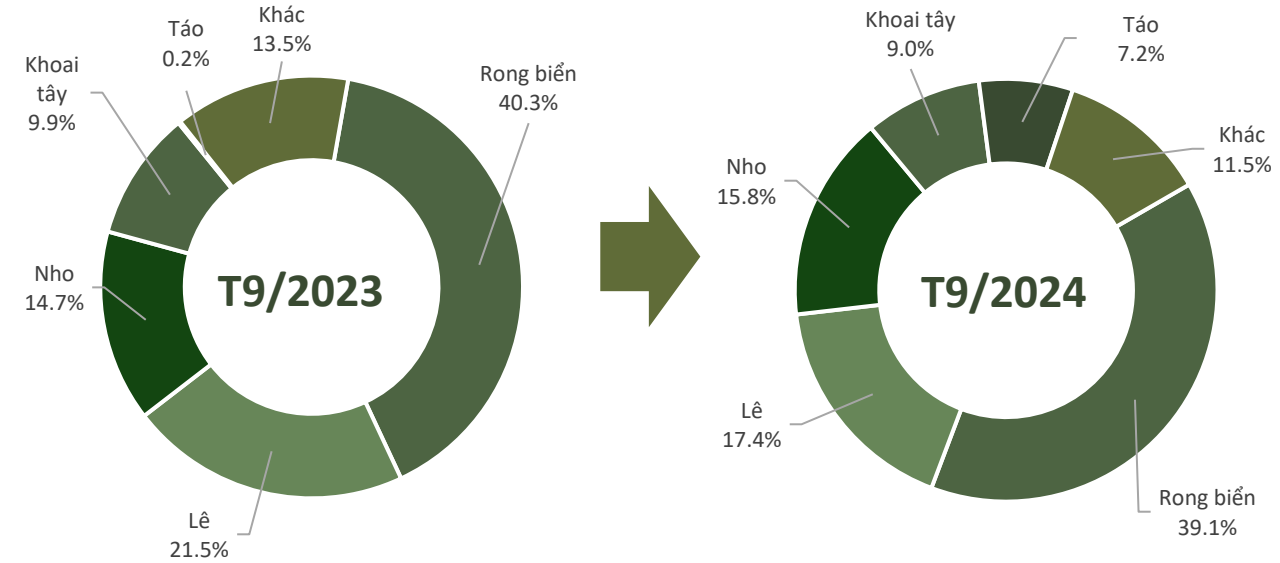




RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Rong biển

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
Giảm **33%** so với T8/2024
Giảm **19%** so với T9/2023



Lê

Kim ngạch: **748,6** nghìn USD
Tăng **29%** so với T8/2024
Giảm **32%** so với T9/2023



Nho

Kim ngạch: **678,6** nghìn USD
Giảm **9,2%** so với T8/2024
Giảm **9,7%** so với T9/2023



Khoai tây

Kim ngạch: **386** nghìn USD
Gấp **28** lần so với T8/2024
Giảm **24%** so với T9/2023



Táo

Kim ngạch: **308,8** nghìn USD
Tăng **156%** so với T8/2024
Gấp **36** lần so với T9/2023



Tìm liên quan



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ HÀN QUỐC

Hàn Quốc đối mặt với tình trạng thiếu kim chi do giá cải thảo tăng cao kỷ lục

Hàn Quốc hiện đang đối mặt với tình trạng khan hiếm kim chi do giá cải thảo tăng cao kỷ lục. Theo các nguồn tin truyền thông, giá một cây cải thảo đã tăng tới 80% so với năm ngoái, hiện vượt quá 9.500 won (6,84 USD). Điều này gây lo ngại cho các hộ gia đình khi mùa muối dưa cải chua (kim chi) đang đến gần.

Để hỗ trợ cho mùa sản xuất kim chi cao điểm sắp tới, chính phủ Hàn Quốc vừa công bố kế hoạch cung cấp 24.000 tấn cải thảo từ kho dự trữ quốc gia. Bộ Nông nghiệp Hàn Quốc cũng đang triển khai các biện pháp nâng cao công nghệ bảo quản và mở rộng cơ sở lưu trữ cải thảo, đồng thời duy trì kho dự trữ khẩn cấp 1.000 tấn để phòng ngừa bất kỳ sự gián đoạn nào trong nguồn cung.

Nguồn: Vinanet.vn

Hàn Quốc quảng bá quả hồng tại Việt Nam

Hàn Quốc vừa kết hợp với Klever Fruit để quảng bá quả hồng tại thị trường Việt Nam. Lễ ký kết hợp tác giữa Klever Fruit, HuynNong Fresh và Hiệp hội Hồng Hàn Quốc diễn ra vào 14h ngày 7/10 tại Hà Nội, mở ra bước phát triển mới trong việc thúc đẩy nông sản cao cấp giữa hai quốc gia.

Ông Lee Sang Deuk, Chủ tịch Hiệp hội xuất khẩu hồng ngọt Hàn Quốc, chia sẻ rằng sự kiện này là cơ hội thắt chặt quan hệ hữu nghị, tôn trọng văn hóa và hợp tác giữa Việt Nam và Hàn Quốc, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển chung trong lĩnh vực nông nghiệp.

Nguồn: Vnexpress.net





Hàn Quốc nhập khẩu bắp cải từ Trung Quốc để ổn định giá trong nước

Bộ Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn cho biết, Hàn Quốc đã nhập khẩu 16 tấn bắp cải từ Trung Quốc để giải quyết tình trạng giá tăng cao trong nước.

Đây là lần thứ năm Hàn Quốc nhập khẩu bắp cải cấp chính phủ sau các lần nhập khẩu trước vào năm 2010, 2011, 2012 và 2022. Hàn Quốc đang áp dụng mức thuế phân bổ, giảm thuế từ 27% xuống 0% để thúc đẩy nhập khẩu bắp cải tư nhân nhằm tăng nguồn cung và bình ổn giá trong nước.



Tin liên quan



GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

KIM NGẠCH



53

triệu USD

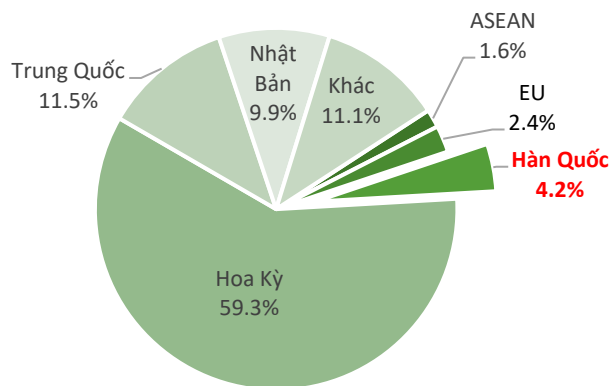
↘ Giảm **24%** so với T8/2024

↘ Giảm **10%** so với T9/2023

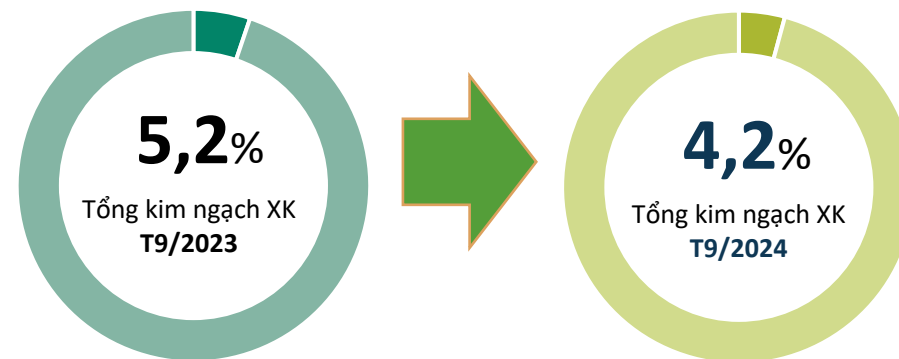
↘ Thấp hơn **12,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 9 tháng đạt **565,6 triệu USD**, đạt **72%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



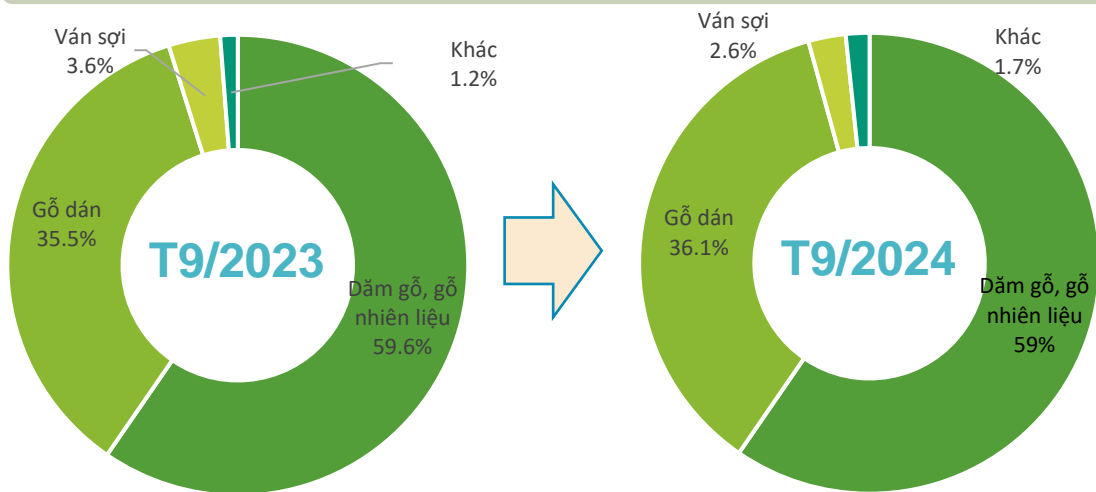
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Dăm gỗ

Kim ngạch: **21,2** triệu USD
Giảm **36%** so với T8/2024
Giảm **15%** so với T9/2023



Gỗ dán

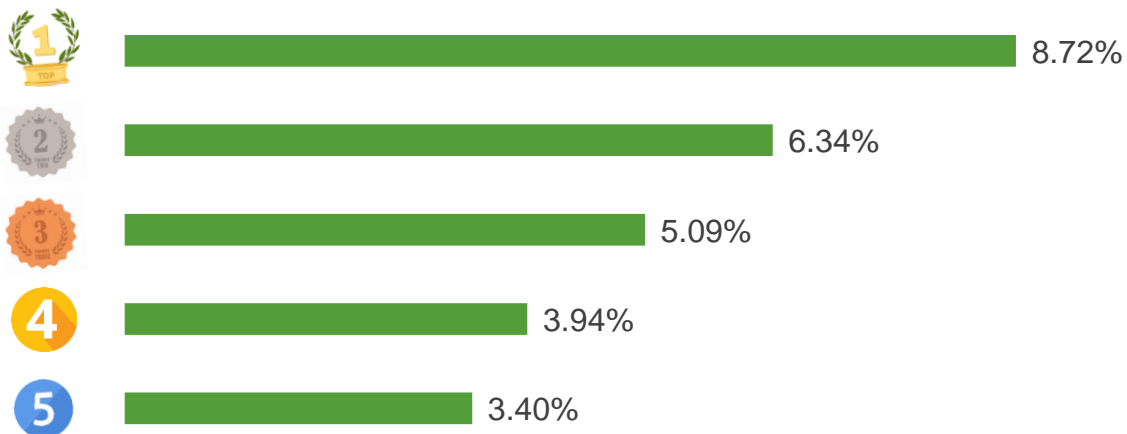
Kim ngạch: **12,8** triệu USD
Giảm **5%** so với T8/2024
Giảm **13%** so với T9/2023



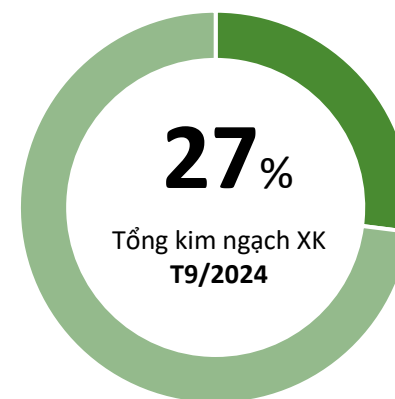
Ván sợi

Kim ngạch: **0,9** triệu USD
Giảm **3%** so với T8/2024
Giảm **39%** so với T9/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



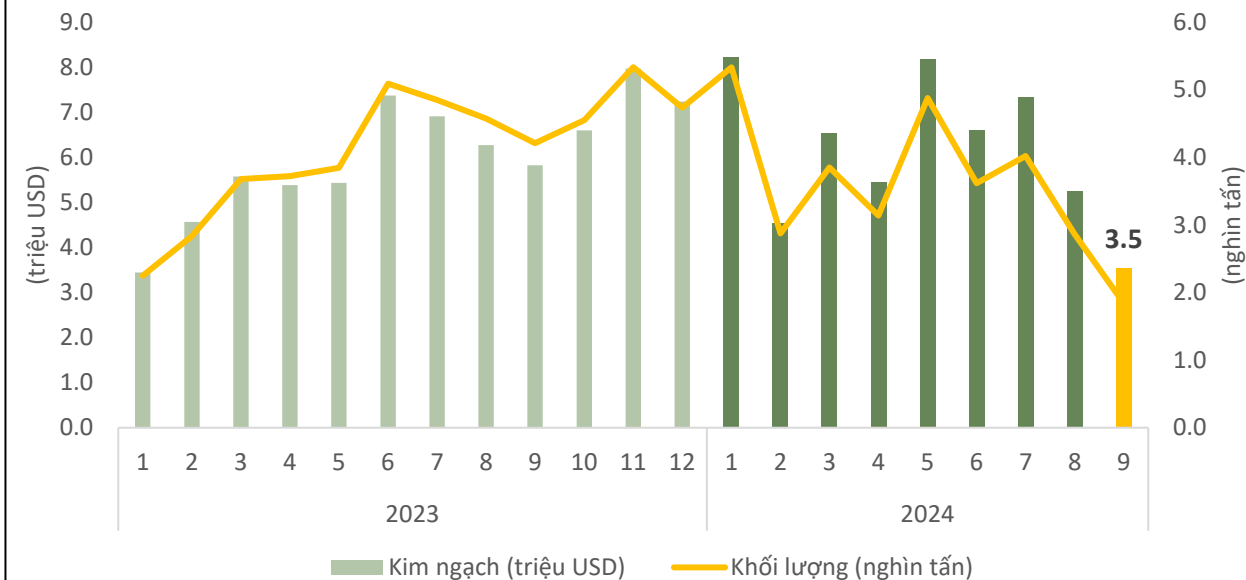
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

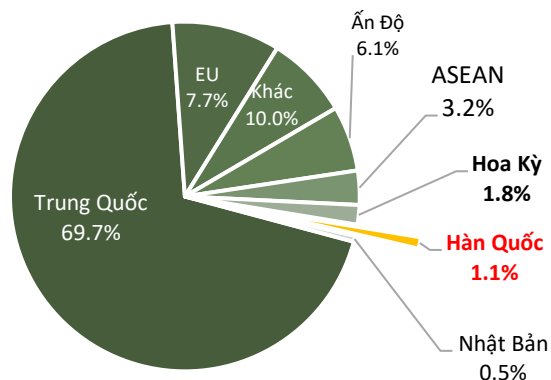
KIM NGẠCH
3,54 triệu USD

- ↘ Giảm **33%** so với T8/2024
- ↘ Giảm **39%** so với T9/2023
- ↓ Thấp hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023
- ❖ Lũy kế 9 tháng đạt **56 tr.USD**, đạt **77%** kim ngạch năm 2023

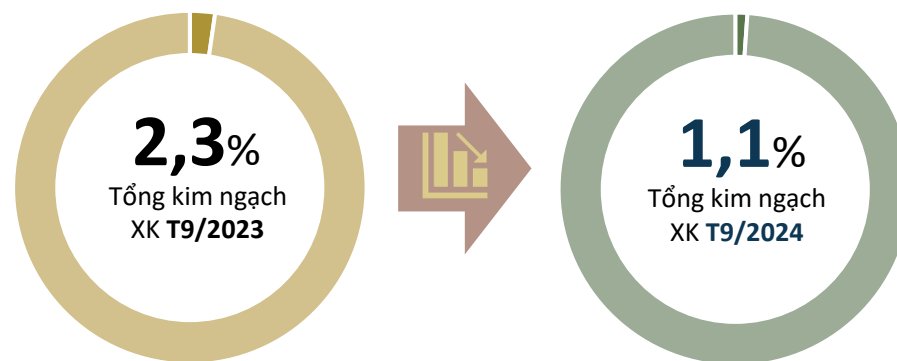
KHỐI LƯỢNG
1.841 tấn

- ↘ Giảm **36%** so với T8/2024
- ↘ Giảm **56%** so với T9/2023
- ↓ Thấp hơn **2,3 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023
- ❖ Lũy kế 9 tháng đạt **32 nghìn tấn**, đạt **65%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



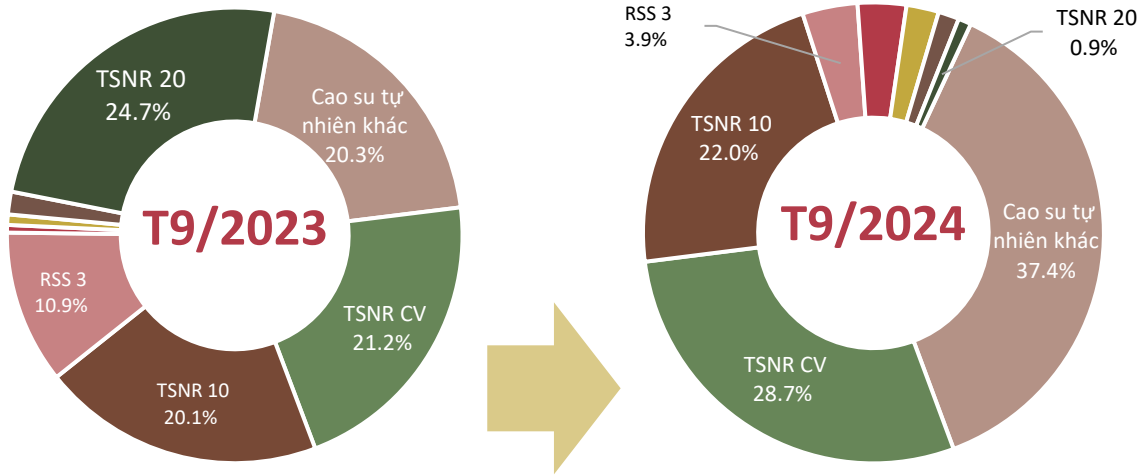
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,32** triệu USD
Giảm **62%** so với T8/2024
Tăng **13%** so với T9/2023



TSNR CV

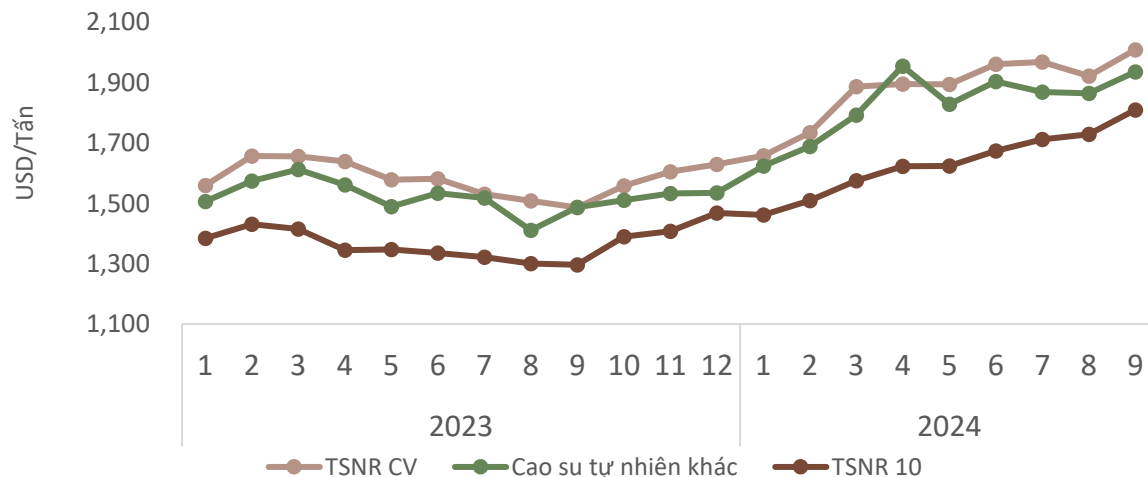
Kim ngạch: **1,01** triệu USD
Giảm **73%** so với T8/2024
Tăng **22%** so với T9/2023



TSNR 10

Kim ngạch: **0,78** triệu USD
Giảm **60%** so với T8/2024
Giảm **33%** so với T9/2023

Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **1.936** USD/tấn; **tăng 3,8%** so với tháng trước; và **tăng 30%** so với cùng kỳ năm 2023.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **2.009** USD/tấn; **tăng 4,5%** so với tháng trước; và **tăng 35%** so với cùng kỳ năm 2023.

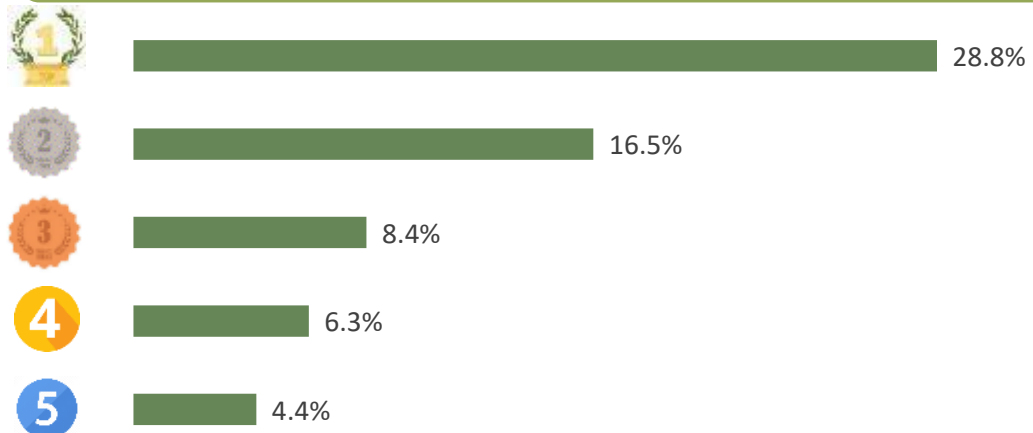
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **1.810** USD/tấn; **tăng 4,7%** so với tháng trước; và **tăng 40%** so với cùng kỳ năm 2023.

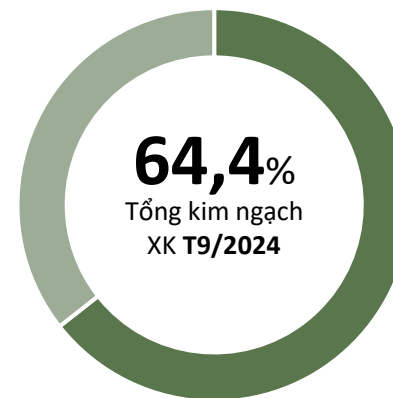


CAO SU

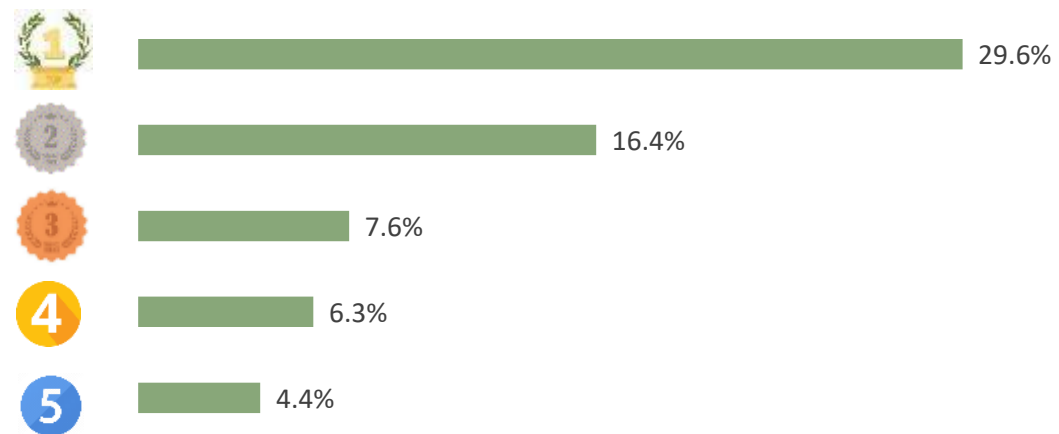
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



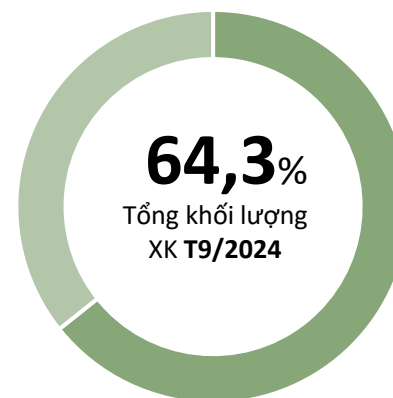
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Ngành sản xuất lốp xe của Hàn Quốc phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu cao su tự nhiên, trong khi cao su tổng hợp được sản xuất trong nước nhưng nguyên liệu thô cơ bản đều phải nhập khẩu.

Trong 8 tháng năm 2024, Hàn Quốc nhập khẩu 183,4 nghìn tấn cao su tự nhiên (HS: 4001), trị giá 318,7 triệu USD, giảm 6,3% về lượng và tăng 11,8% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023.

Thái Lan, Indonesia, Việt Nam, Campuchia và Malaysia là 5 thị trường lớn nhất cung cấp cao su tự nhiên cho Hàn Quốc. Trong đó, Hàn Quốc tăng nhập khẩu cao su từ Thái Lan, Việt Nam và Malaysia, còn giảm nhập khẩu từ Indonesia và Campuchia so với cùng kỳ năm 2023. Việt Nam là thị trường cung cấp cao su tự nhiên lớn thứ 3 cho Hàn Quốc với thị phần cao su Việt Nam chiếm 12,36% trong tổng lượng nhập khẩu cao su tự nhiên của Hàn Quốc.

Nguồn: Cơ quan Hải quan Hàn Quốc

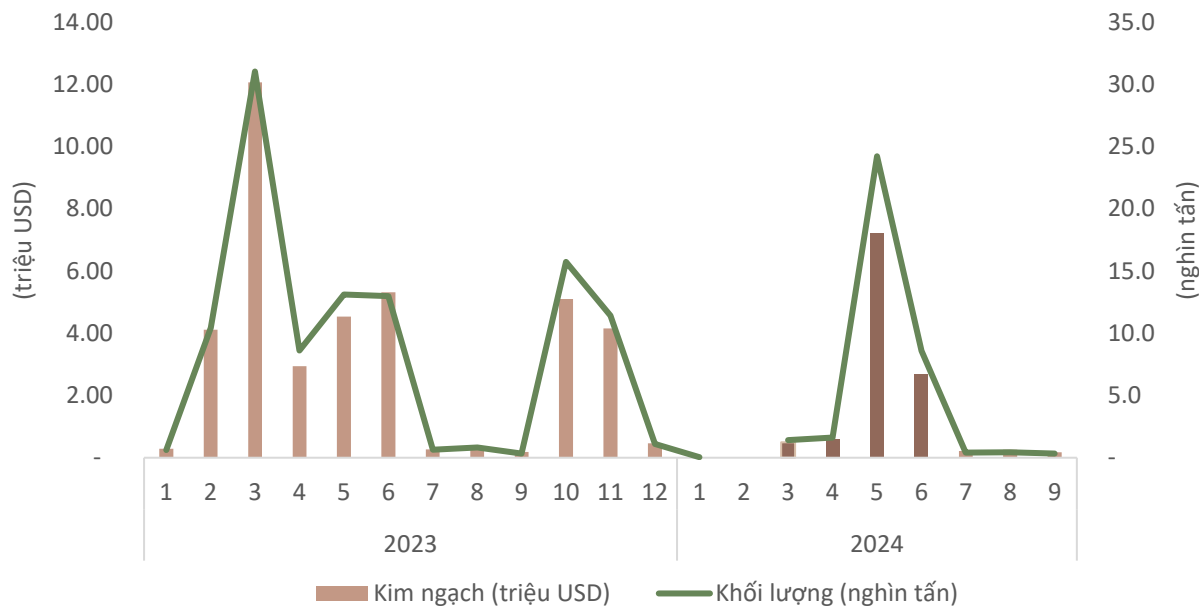


Tin liên quan



SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024

KIM NGẠCH

173,2 nghìn USD

↘ Giảm **32%** so với T8/2024

↘ Giảm **5,2%** so với T9/2023

↓ Thấp hơn **3,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 9 tháng đạt **11,67 tr.USD**, đạt **29,3%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG

327 tấn

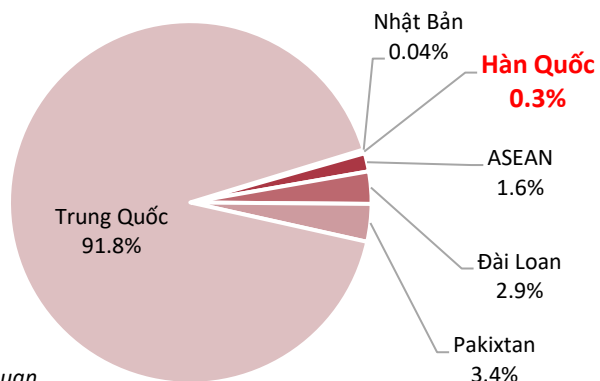
↘ Giảm **25%** so với T8/2024

↘ Giảm **3,8%** so với T9/2023

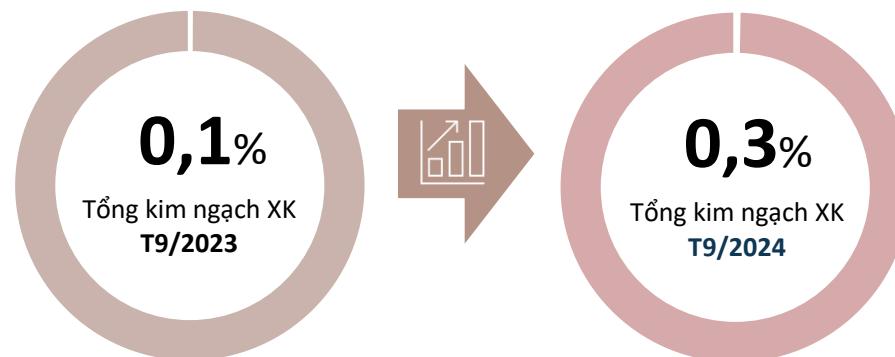
↓ Thấp hơn **8,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 9 tháng đạt **37,04 ng.tấn**, đạt **34,7%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



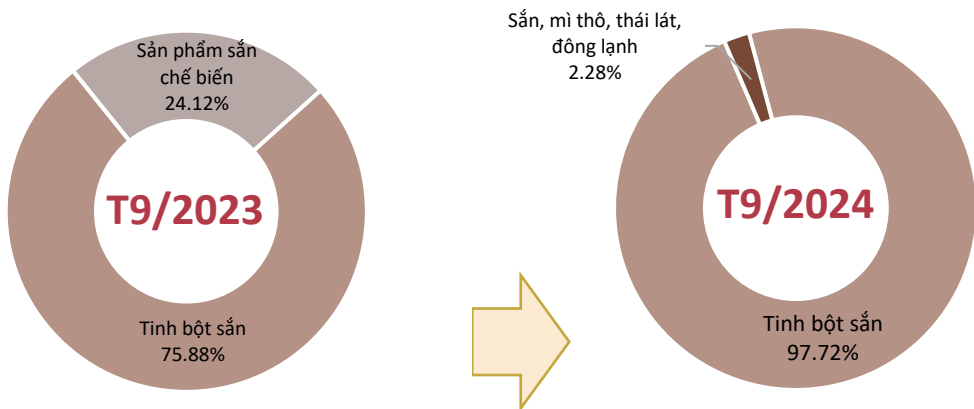
Biến động tỷ trọng giá trị sản & sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





SẺN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẺN

Cơ cấu chủng loại sẻn và SP từ sẻn XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Kết quả XK sẻn và SP từ sẻn sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Sẻn thô, thái lát, đông lạnh

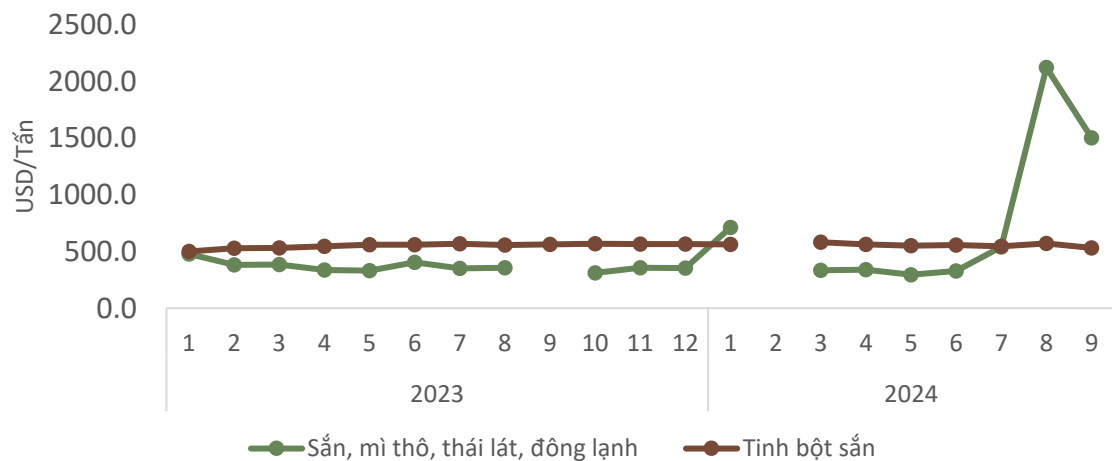
Kim ngạch: **3,9** nghìn USD
Giảm **78%** so với T8/2024
Giảm **100%** so với T9/2023



Tinh bột sẻn

Kim ngạch: **169,3** nghìn USD
Giảm **29%** so với T8/2024
Giảm **22%** so với T9/2023

Giá sẻn và SP từ sẻn XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Sẻn thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **1.500** USD/tấn; **giảm 29%** so với tháng trước; và **tăng 100%** so với cùng kỳ năm 2023.

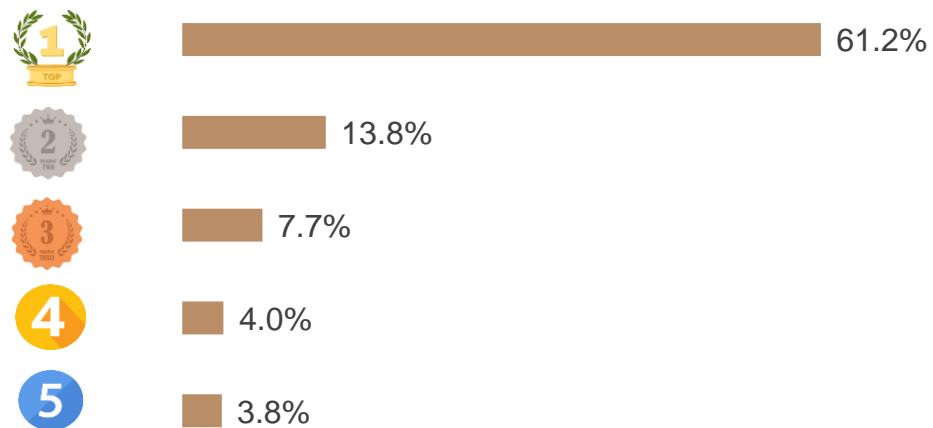
Tinh bột sẻn

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2024 ở mức **550** USD/tấn; **giảm 7%** so với tháng trước; và **giảm 6%** so với cùng kỳ năm 2023.

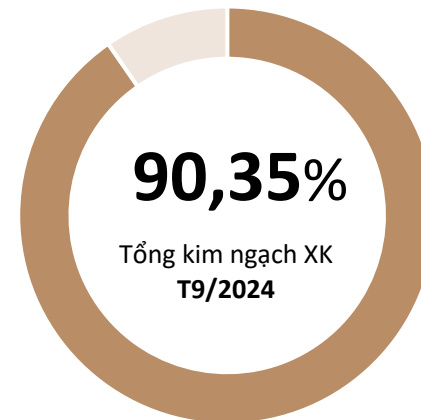


SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

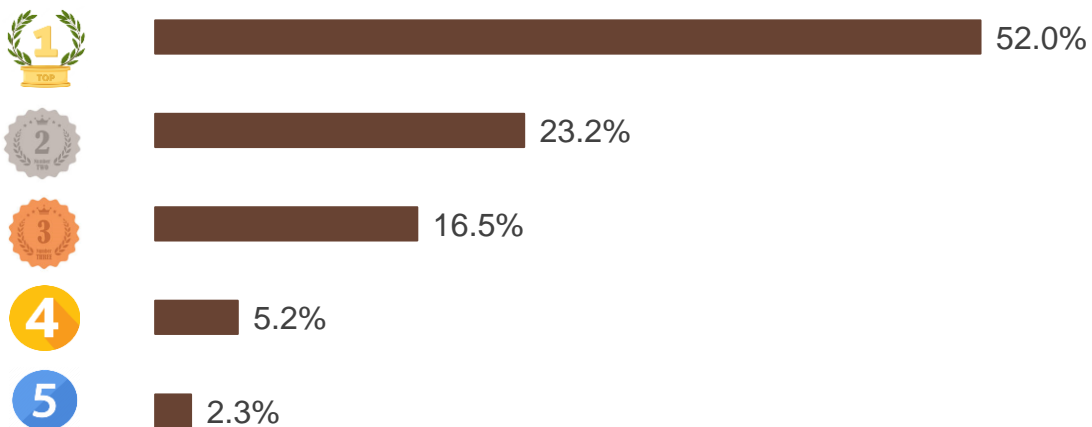
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



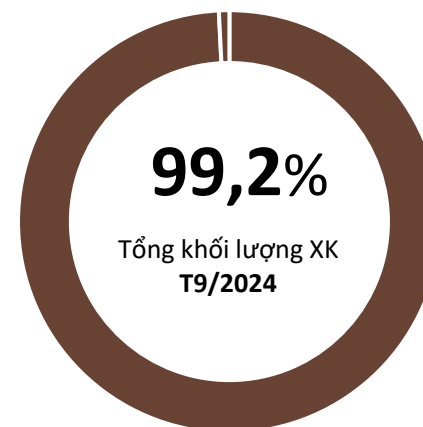
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2024





SẮN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẮN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẮN VÀ SP TỪ SẮN HÀN QUỐC



Trong 9 tháng năm 2024, Hàn Quốc nhập khẩu 85,06 nghìn tấn sản và sản phẩm từ sản, trị giá 36,45 triệu USD, giảm 48,2% về lượng và giảm 47,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023. Trong khoảng thời gian này, Hàn Quốc giảm nhập khẩu sản và sản phẩm từ sản hầu hết tất cả các thị trường. Việt Nam, Thái Lan, và Đài Loan là ba thị trường cung cấp sản và sản phẩm từ sản lớn nhất cho Hàn Quốc, với mức giảm lần lượt là 48,0%, 54,2% và 20,8% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái.

Nguồn: Cơ quan Hải quan Hàn Quốc



TIN LIÊN QUAN

Ipsard

AGRO@INFO

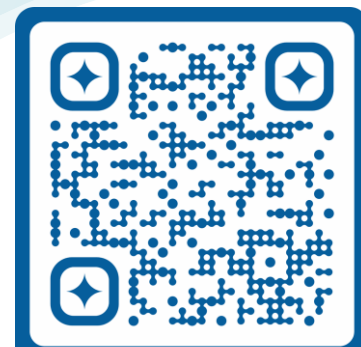
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo